TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 482/2024/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Nguyên, ngày 26 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 607/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị D,** sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 1, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: **Anh Trần Sơn L,** sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 1, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Trần Sơn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Trần Sơn L cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Trần Sơn L cùng xác định hai vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Thị Tố Tr, sinh ngày 17/02/2010 và cháu Trần Văn N, sinh ngày 23/3/2013. Chị D, anh L thống nhất thỏa thuận giao chị D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Thị Tố Tr, sinh ngày 17/02/2010, anh L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Văn N, sinh ngày 23/3/2013 cho đến khi con

chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không bị ai cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp. Hoàn trả chị D 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại đã nộp theo biên lai thu số 0003335 ngày 18/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh